TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN LẠC** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 21/2023/QĐST-HNGĐ	*Tân Lạc, ngày 21 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 18/2023/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 02 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Bùi Thị T**, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Xóm V, xã P, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình

Bị đơn : Anh **Bùi Văn I,** sinh năm 1984

Nơi cư trú: Xóm V, xã P, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Hòa Bình - Phòng giao dịch Ngân hàng CSXH huyện Tân Lạc

Địa chỉ: Khu Mường Đầm, thị trấn Mãn Đức, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Chức vụ: Phó Giám đốc.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị T và anh Bùi Văn I

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị T và anh Bùi Văn I thuận tình ly hôn nhau.

Về nuôi con chung: Có 01 (*một*) con chung là Bùi Quốc N, sinh 2014. Khi ly hôn giao con chung là Bùi Quốc N cho chị Bùi Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi

dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị T chưa yêu cầu anh Bùi Văn I phải cấp dưỡng nuôi con chung, anh I được quyền thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Bùi Thị T và anh Bùi Văn I tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Khi ly hôn giao cho anh Bùi Văn I có nghĩa vụ trả toàn bộ nợ gốc và lãi xuất đối với 01 (*một*) khoản nợ chung số tiền 30.000.000đồng (*Ba mươi triệu đồng*) theo sổ vay vốn số: 7098082525 giữa Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh Hòa Bình - Phòng giao dịch ngân hàng CSXH huyện Tân Lạc và anh Bùi Văn I khi đến hạn thanh toán ngày 13/3/2024.

Về án phí: Chị Bùi Thị T tự nguyện nộp 150.000đồng, án phí ly hôn sơ thẩm, đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình theo biên lai số 0002780 ngày 23/02/2023 nay đối trừ, chị T được hoàn trả lại 150.000đồng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Hòa Bình*
- *VKSND huyện Tân Lạc*
- *Chi cục THADS huyện Tân Lạc*
- *Các đương sự*
- *UBND xã P, huyện Tân Lạc, tỉnh Hòa Bình*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN
(đã ký tên, đóng dấu)

Hà Thị Yến